

Số: 102/2022/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 13 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 177/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bích Tr; địa chỉ cư trú: ấp Long A, thị trấn Cái T, huyện C, tỉnh H.

- Bị đơn: Ông Đinh Hoàng T; Địa chỉ cư trú: ấp Phú L, xã Tân Ph, huyện C, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Bích Tr và ông Đinh Hoàng T; Giấy chứng nhận kết hôn số 94 ngày 13/12/2019 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh H cấp cho bà Nguyễn Thị Bích Tr và ông Đinh Hoàng T không còn hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Bích Tr tự nguyện chịu 150.000đồng. Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà Trâm đã nộp theo biên lai thu số 0011510 ngày 21/10/2021 của Chi cục thi hành án

dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà Tr được nhận lại 150.000đồng.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H.Châu Thành A;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thúy Hương**